

Bản án số: 458/2018/HS-PT  
Ngày: 15/10/2018

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà

*Các Thẩm phán:* Bà Lê Kim Loan

Bà Phạm Thị Thảo

*Thư ký phiên tòa:* Bà Hà Quỳnh Nga.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên  
tòa:* Bà Đỗ Thị Thu Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 407/2018/HSPT ngày 07/9/2018 đối với bị cáo Trần Thanh T. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo:*

**Trần Thanh T**; giới tính: Nam; sinh năm: 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 84/2 đường Q, Phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 618/10/2 Q, Phường C, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ sơn nước; trình độ văn hoá: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Hữu T và bà Đoàn Thị B; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/01/2018. (Có mặt)

*Bị hại:* Bà **Cái Thị Ngọc T'**, sinh năm: 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 307/7 Tổ 29b, đường số 1, Phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà **Hà Thị Thu H**, sinh năm: 1965. (Vắng mặt)

Địa chỉ: 788/51B đường K, Phường B, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông **Nguyễn Xuân V**, sinh năm: 1965. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 2c, thị trấn R, thành phố G, tỉnh G.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 29/01/2018, các đối tượng Trần Thanh T, Thiều Văn N và Đ (không rõ lai lịch) đã phối hợp với nhau để cùng thực hiện hành vi lén lút mở cửa phòng trọ số 02, nhà số 307/7 đường số 1, Phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh do chị Cái Thị Ngọc T' đang thuê ở, và lấy trộm 02 xe máy gồm: Xe Honda Airblade biển số 59V1-996.XX và xe Yamaha Jupiter biển số 81P4-00YY. Khi các đối tượng dắt xe ra ngoài phòng trọ thì bị Tổ Hình sự đặc nhiệm Công an quận A bắt quả tang cùng tang vật. Đối tượng Đ lợi dụng sơ hở tẩu thoát khỏi hiện trường. (bút lục 20, 21). Cơ quan điều tra đã trả lại xe Honda Airblade và xe Yamaha Jupiter cho chủ sở hữu là chị Hà Thị Thu H và anh Nguyễn Xuân V.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận A, Trần Thanh T và Thiều Văn N khai nhận ban đầu như sau: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/01/2018, T điều khiển xe máy chở Đ (không rõ lai lịch) đến quận U gặp Thiều Văn N. Đ rủ T và N cùng nhau đi lấy trộm xe máy bán lấy tiền tiêu xài và được cả hai đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe máy chở Đ và N đi tìm nơi sơ hở để trộm cắp, khi tới địa chỉ: 307/7 đường số 1, Phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cả 3 dừng lại. Đ tiến tới cửa phòng và mở khoá cửa của một phòng thuộc căn nhà trên, sau đó T vào trong phòng dắt chiếc xe Honda Airblade và N vào dắt chiếc xe Yamaha Jupiter ra ngoài. Khi cả 3 đi đến đầu hẻm thì bị bắt giữ như trên (bút lục 39, 40, 41, 42), riêng Đ chạy tẩu thoát.

Cũng tại Cơ quan điều tra, về sau, Trần Thanh T và Thiều Văn N thay đổi lời khai theo hướng N không biết việc T và Đ rủ nhau đi trộm xe cũng như N không tham gia phụ dắt xe máy ra khỏi phòng (bút lục 35, 36, 11, 12). Do đó, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 40/KL ngày 01/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận A, giá trị chiếc xe máy Airblade là 28.000.000 đồng và xe máy Jupiter là 9.000.000 đồng, tổng cộng là 37.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 99/Ctr-VKS ngày 11/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận A đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thiều Văn N.

Ngày 18/5/2018, Toà án nhân dân quận A ra Quyết định số 04/2018/HSST-QĐ trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân quận A để điều tra bổ sung về hành vi của Thiều Văn N.

Ngày 14/6/2018, Cơ quan điều tra Công an quận A tiến hành đối chất giữa Trần Thanh T và Thiều Văn N, theo đó, T và N không nhận biết được nhau vì thời điểm Đ đến rủ N, T đứng bên ngoài và trời đã khuya. T và N cùng khai nhận N không biết việc T và Đ bàn bạc trộm cắp tài sản, N cũng không tham gia vào việc này.

Ngày 29/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận A ra văn bản số 222/KSĐT giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Trần Thanh T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018, Toà án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã nhận định hành vi của Trần Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Từ đó, tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Trần Thanh T 01 năm 03 tháng tù. Đồng thời, kiến nghị Toà án nhân dân cấp trên xem xét hành vi của Thiều Văn N theo thẩm quyền để tránh lọt người, lọt tội. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/8/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 43/QĐ-VKS-P7 kháng nghị Bản án số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Toà án nhân dân quận A do có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm đối với Thiều Văn N; đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ bản án hình sự trên và giao hồ sơ cho cấp sơ thẩm để điều tra, truy tố và xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã tuyên, đồng thời thừa nhận lời khai ban đầu là chính xác, Thiều Văn N có tham gia thực hiện hành vi trộm cắp các tài sản nêu trên cùng bị cáo và đối tượng tên Đ. Tuy nhiên, về sau bị cáo đã thay đổi lời khai theo yêu cầu của Điều tra viên. Ngoài ra, bị cáo T không có đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát

nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hủy bản án sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân quận A.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở xác định được như sau: Vào lúc 00 giờ 05 phút ngày 29/01/2018, tại phòng trọ số 02, nhà số 307/7/đường số 1, Phường D, quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thanh T và 02 đồng phạm khác đã thực hiện hành vi lấy trộm 02 chiếc xe máy Honda Airblade biển số 59V1-996.XX và Yamaha Jupiter biển số 81P4-00YY có tổng giá trị là 37.000.000 đồng của chị Hà Thị Thu H và anh Nguyễn Xuân V. Hành vi của bị cáo Trần Thanh T và 02 đồng phạm khác đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, và giá trị tài sản chiếm đoạt là từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng nên thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân quận A đã xét xử bị cáo Trần Thanh T về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét Quyết định kháng nghị số 43/QĐ-VKS-P7 ngày 27/8/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân quận A trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc trường hợp được xem xét tại cấp phúc thẩm.

Qua xem xét nội dung Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/1/2018 (bút lục 20, 21) thì ngoài bị cáo Trần Thanh T ra, đối tượng Thiều Văn N cũng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra không bắt và ghi nhận lời khai của đối tượng Thiều Văn N vào biên bản này là chưa đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân quận A không căn cứ vào lời khai ban đầu mà chỉ căn cứ vào các lời khai đã được thay đổi để kết luận N không phạm tội là hoàn toàn trái với hành vi khách quan mà đối tượng N đã thực hiện. Hành vi khách quan của đối tượng Thiều Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, Viện kiểm sát nhân dân quận A không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N là có dấu hiệu lọt người, lọt tội – từ đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ, cần chấp nhận - cần bổ sung truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thiều Văn N và

hủy bản án sơ thẩm đã xét xử Trần Thanh T để điều tra, truy tố, xét xử lại đối với cả hai đối tượng có cùng hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm này trong cùng một vụ án là thỏa đáng, đảm bảo tính toàn diện, tránh lọt người, lọt tội.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Hủy bản án sơ thẩm số 123/2018/HSST ngày 26/7/2018 của Toà án nhân dân quận A, Thành phố Hồ Chí Minh. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân quận A để điều tra lại theo thủ tục chung.

2/ Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Thanh T cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân quận A thụ lý lại vụ án.

3/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận A; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Chi cục THA quận A ; (1)
- TAND quận A ; (1)
- Công an quận A ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hà**

